

Số: ~~1460~~/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực
Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc thẩm quyền
giải quyết của Công an tỉnh đưa vào tiếp nhận và trả kết quả
tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tại Tờ trình số 2564/TTr-CAT-PC07 ngày 29 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh (14 TTHC) đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*Phụ lục kèm theo Quyết định*).



Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

1. Đối với Công an tỉnh:

a) Cập nhật các TTHC mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định;

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình điện tử, quy trình nội bộ giải quyết các TTHC (nếu có) và hoàn thành việc cấu hình TTHC trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung của tỉnh;

c) Triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Đối với Văn phòng UBND tỉnh:

a) Cập nhật các TTHC mới được chuẩn hóa vào Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Công khai các TTHC này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (gửi qua mạng);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH (PV.07);
- Lãnh đạo VP và các CV;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thiên Định



PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐƯA VÀO TIẾP NHẬN TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Ban hành theo Quyết định số ~~1460~~ 1460 ~~QĐ-UBND~~ ngày 20/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1.	2.001776	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	05 ngày kể từ khi có kết quả huấn luyện.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, TP. Huế). - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Luật số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.
2.	1.001416	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy				- Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.
3.	1.001405	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (PC&CC)				- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.
4.	1.001412	Đổi Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy				- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

5.	2.001775	Thẩm duyệt thiết kế (TDTK) về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn PC&CC	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Mức thu phí TDTK về PC&CC được xác định theo công thức sau:</p> <p><i>Mức thu phí thẩm duyệt = Tổng mức đầu tư được phê duyệt x Tỷ lệ tính phí</i></p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Tổng mức đầu tư được phê duyệt được xác định là tổng mức đầu tư chế tạo phương tiện (<i>tính toán trước thuế</i>).</p> <p>+ Tỷ lệ tính phí được quy định tại Biểu mức tỷ lệ tính phí 2 kèm theo Thông tư số 258/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về PC&CC.</p> <p>- Trường hợp tổng mức đầu tư dự án có giá trị đầu tư nằm giữa các khoảng giá trị dự án ghi trên Biểu mức thu phí 2 kèm theo Thông tư</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, TP. Huế).</p> <p>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>	<p>- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.</p> <p>- Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.</p> <p>- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.</p> <p>- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 258/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy.</p> <p>- Thông tư số 25/2018/TT-BCA, ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định trình tự TDTK, nghiệm thu về PC&CC của</p>
----	----------	---	--	--	--	---

			<p>258/2016/TT-BTC thì mức thu phí được tính theo công thức sau: $N_{it} = N_{ib} - ((N_{ib} - N_{ia}) / (G_{ia} - G_{ib})) \times (G_{it} - G_{ib})$ Trong đó: + N_{it} là phí TDTK của dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (đơn vị tính: %). + G_{it} là quy mô giá trị của dự án thứ i cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án). + G_{ia} là quy mô giá trị cần trên quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án). + G_{ib} là quy mô giá trị cần dưới quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án). + N_{ia} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %). + N_{ib} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương</p>	<p>lực lượng Cảnh sát PC&CC.</p>
--	--	--	--	--------------------------------------

				<p>ứng G_{ib} (đơn vị tính: %).</p> <ul style="list-style-type: none">- Mức thu phí thẩm duyệt phải nộp đối với một dự án được xác định theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC, mức tối thiểu là 500.000 đồng/dự án và tối đa là 150.000.000 đồng/dự án.- Đối với trường hợp phương tiện giao thông cơ giới được hoán cải thì mức phí thẩm duyệt được xác định theo giá trị tổng mức đầu tư hoán cải phương tiện giao thông cơ giới.- Đối với trường hợp dự án đã thực hiện nộp phí TDTK cơ sở (TKCS) theo Thông tư 150/2014/TT-BTC và tiến hành TDTK kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công khi Thông tư 258/2016/TT-BTC có hiệu lực (ngày 01/01/2017) thì:		
--	--	--	--	--	--	--

				<p>+ Mức thu phí thẩm duyệt = Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC - Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp.</p> <p>+ Trường hợp Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp theo Thông tư 150/2014/TT-BTC lớn hơn Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí đối với dự án được xác định theo số tiền thẩm duyệt TKCS đã nộp mà không thực hiện hoàn trả lại số tiền chênh lệch.</p>		
6.	1.003426	TDTK về PC&CC đối với các dự án, công trình quy định tại phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ	<p>* TDTK về PC&CC đối với dự án thiết kế quy hoạch: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>* TDTK về</p>	<p>- Mức thu phí TDTK về PC&CC được xác định theo công thức sau:</p> <p><i>Mức thu phí thẩm duyệt = Tổng mức đầu tư dự án x Tỷ lệ tính phí</i></p> <p>Trong đó:</p>		<p>- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.</p> <p>- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC</p>

		<p>PC&CC đối với hồ sơ thiết kế cơ sở:</p> <p>+ 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A.</p> <p>+ 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B, C.</p> <p>* TDTK về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công</p> <p>+ 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A.</p> <p>+ 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B, C.</p> <p>* TDTK về PC&CC đối với chấp thuận địa</p>	<p>+ Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt được xác định theo quy định tại Nghị định 32/2015/NĐ-CP trừ chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư, chi phí sử dụng đất (<i>tính toán trước thuế</i>).</p> <p>+ Tỷ lệ tính phí được quy định tại các Biểu mức tỷ lệ tính phí 1 kèm theo Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về PC&CC.</p> <p>- Trường hợp tổng mức đầu tư dự án có giá trị đầu tư nằm giữa các khoảng giá trị dự án ghi trên Biểu mức thu phí 1 kèm theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí được tính theo công thức sau:</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, TP. Huế).</p> <p>- Nộp trực tiếp qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>	<p>năm 2001;</p> <p>- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.</p> <p>- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 258/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy</p> <p>- Thông tư số 25/2018/TT-BCA, ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định trình tự TDTK, nghiệm thu về PC&CC của lực lượng Cảnh sát PC&CC.</p>
--	--	--	--	---	--

			<p>điểm xây dựng công trình: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	$N_{it} = N_{ib} - ((N_{ib} - N_{ia}) / (G_{ia} - G_{ib})) \times (G_{it} - G_{ib})$ <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + N_{it} là phí TDTK của dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (đơn vị tính: %). + G_{it} là quy mô giá trị của dự án thứ i cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án). + G_{ia} là quy mô giá trị cận trên quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án). + G_{ib} là quy mô giá trị cận dưới quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án). + N_{ia} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %). + N_{ib} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ib} (đơn vị tính: %). <p>- Mức thu phí thẩm</p>		
--	--	--	--	---	--	--

				<p>duyệt phải nộp đối với một dự án được xác định theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC, mức tối thiểu là 500.000 đồng/dự án và tối đa là 150.000.000 đồng/dự án.</p> <p>- Đối với trường hợp cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng công trình, hạng mục công trình thì mức phí thẩm duyệt được xác định theo giá trị tổng mức đầu tư cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng công trình, hạng mục công trình, thiết kế xây dựng mới hạng mục công trình.</p> <p>- Đối với trường hợp dự án đã thực hiện nộp phí TDTK cơ sở (TKCS) theo Thông tư 150/2014/TT-BTC và tiến hành TDTK kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công khi Thông tư 258/2016/TT-BTC</p>		
--	--	--	--	--	--	--

				<p>có hiệu lực (ngày 01/01/2017) thì:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Mức thu phí thẩm duyệt = Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC - Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp.+ Trường hợp Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp theo Thông tư 150/2014/TT-BTC lớn hơn Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí đối với dự án được xác định theo số tiền thẩm duyệt TKCS đã nộp mà không thực hiện hoàn trả lại số tiền chênh lệch.		
--	--	--	--	--	--	--

7.	2.001773	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC	07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, TP. Huế) - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC. - Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001. - Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC. - Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của CP.
8.	3.000023	Đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
9.	1.003470	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
10.	1.001425	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó gồm 07 ngày để tổ chức kiểm tra nghiệm thu về PC&CC và 07 ngày kể từ ngày thông qua biên bản kiểm tra nghiệm thu).	Không.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, TP. Huế). - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các dự án, công trình; phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy trước khi đưa vào sử dụng và đã được Phòng cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ (Công an tỉnh Thừa Thiên Huế) thẩm duyệt thiết kế về PC&CC. - Đơn vị thi công Hệ thống PC&CC phải đủ năng lực, tư cách pháp nhân theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

					quốc gia.	
11.	1.003217	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở	07 ngày			
12.	1.003175	Thông báo cam kết về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về PC&CC đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PC&CC và đối với cơ sở thuộc Phụ lục III – ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC	Giải quyết ngay khi nhận được hồ sơ.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, TP. Huế) - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC. - Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001. - Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC. - Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của CP.
13.	2.001458	Cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ	10 ngày sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
14.	1.004322	Kiểm định phương tiện PCCC	- 30 ngày: Hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm định (kể	- Phí kiểm định phương tiện PC&CC được quy định tại Thông tư số	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành	- Luật PC&CC năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2013. - Nghị định số 79/2014/NĐ-CP,

			<p>từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</p> <p>- 05 ngày: Hồ sơ đề nghị của đơn vị được Bộ Công an cho phép thực hiện kiểm định đối với phương tiện PC&CC quy định tại Điểm c, Khoản 5, Điều 18 Thông tư số 66/2014/TT-BCA (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</p>	<p>227/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 và Thông tư số 112/2017/TT-BTC, ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính (<i>Biểu phí kiểm định kèm theo tại nội dung thủ tục</i>)</p> <p>- Phí tem kiểm định phương tiện PC&CC: Căn cứ công văn số 649/C07-P1 ngày 05/4/2019 của Cục Cảnh sát PC&CC & CNCH – Bộ Công an về việc thông báo một số nội dung về tem kiểm định phương tiện PC&CC, cụ thể:</p> <p>+ Tem A: 2.698 đ/tem (<i>hai nghìn sáu trăm chín tám đồng</i>).</p> <p>+ Tem B: 1.572 đ/tem (<i>một nghìn năm trăm bảy hai đồng</i>).</p> <p>+ Tem C: 945 đ/tem (<i>chín trăm bốn lăm đồng</i>).</p> <p>(<i>Mức phí trên chưa bao gồm chi phí hóa đơn 2%</i>).</p>	<p>chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.</p> <p>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>	<p>ngày 31/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.</p> <p>- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Công an Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 Quy định chi tiết một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC; Thông tư số 36/2018/TT-BCA, ngày 05/12/2018 của Bộ Công an về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 66/2014/TT-BCA.</p> <p>- Thông tư số 227/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy; Thông tư số 112/2017/TT-BTC, ngày 20/10/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 227/2016/TT-BTC.</p>
--	--	--	--	--	---	--

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ

a) Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ.

+ Tiến hành liên hệ để bàn bạc, thống nhất nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tiến hành huấn luyện nghiệp vụ CNCH (*Thời gian tổ chức lớp phụ thuộc vào sự thống nhất giữa đơn vị giải quyết và phía cơ sở*).

+ Tiến hành huấn luyện nghiệp vụ CNCH.

+ Kiểm tra, sát hạch các học viên tham gia huấn luyện nghiệp vụ CNCH và tổng hợp kết quả huấn luyện.

+ Cấp Giấy chứng nhận (*trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả huấn luyện*).

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH (*Mẫu số 01- Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PC&CC*).

- Danh sách trích ngang thông tin của các cá nhân sẽ được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH (*đối với các đơn vị, cơ sở*).

- Giấy khám sức khỏe của các cá nhân có yêu cầu cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH có xác nhận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên (bản chính hoặc bản sao công chứng).

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả huấn luyện.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành.

- Các đối tượng khác có yêu cầu được huấn luyện nghiệp vụ CNCH.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH (*Mẫu số 01- Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PC&CC*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Phải đảm bảo đủ thời gian tham gia lớp huấn luyện CNCH và có kết quả kiểm tra từ đạt yêu cầu trở lên.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PC&CC.

- Thông tư số 08/2018/TT-BCA, ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ CỨU NẠN, CỨU HỘ

(Huấn luyện lần đầu: Cấp lại:)

Kính gửi:(1).....

Tên tôi là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:.....

Nơi cấp

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/thường trú:

Số điện thoại:

Tôi xin đăng ký tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ (2)

.....

.....

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định về tổ chức của lớp học./.

....., ngày tháng năm

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ quan chủ trì tổ chức lớp huấn luyện.

(2) Ghi nội dung đăng ký tham dự huấn luyện nghiệp vụ về: Phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ.

2. Cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

a) Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.

+ Tiến hành liên hệ đề bàn bạc, thống nhất nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tiến hành huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (*đối với cơ sở tự huấn luyện nghiệp vụ PC&CC thì thống nhất thời gian kiểm tra, sát hạch*).

+ Tiến hành huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

+ Kiểm tra, sát hạch các học viên tham gia huấn luyện nghiệp vụ PC&CC và tổng hợp kết quả huấn luyện.

+ Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (*trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả huấn luyện*).

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Công Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Công Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (*Mẫu số PC14 - Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an*).

- Kế hoạch, chương trình, nội dung huấn luyện (đối với các đơn vị, cơ sở tự tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PC&CC).

- Danh sách trích ngang thông tin của các cá nhân sẽ được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (đối với các đơn vị, cơ sở).

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả huấn luyện.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Người có chức danh chỉ huy chữa cháy quy định tại Khoản 2, Điều 37 Luật phòng cháy và chữa cháy.

- Cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành.

- Người làm việc trong môi trường có nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thường xuyên tiếp xúc với các chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

- Người chỉ huy tàu thủy, tàu hỏa, tàu bay, người làm việc và phục vụ trên phương tiện giao thông cơ giới có từ 30 chỗ ngồi trở lên, trên phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

- Người làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

- Các cá nhân khác có yêu cầu được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (Mẫu số PC14 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Phải đảm bảo đủ thời gian tham gia lớp huấn luyện PC&CC và có kết quả kiểm tra từ đạt yêu cầu trở lên.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.
- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.
- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.
- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC14
Ban hành kèm
theo Thông tư số
66/2014/TT-BCA
ngày 16/12/2014

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Dự lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

(Huấn luyện lần đầu: Cấp lại:)

Kính gửi: (1)

Tên tôi là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/thường trú:

Số điện thoại:

Tôi xin đăng ký tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy do quý cơ quan tổ chức.

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định về tổ chức của lớp học./.

....., ngày tháng năm

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ quan chủ trì tổ chức lớp huấn luyện

3. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

a) Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

+ Tiến hành kiểm tra đối chiếu hồ sơ huấn luyện nghiệp vụ PC&CC của cơ sở đã huấn luyện;

+ Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (Mẫu số PC14 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an).

- Danh sách trích ngang thông tin của các cá nhân bị mất Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (đối với các đơn vị, cơ sở).

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC nhưng bị mất giấy chứng nhận.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (*Mẫu số PC14 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Phải có tài liệu chứng minh đã được cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC trước đó.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC14
Ban hành kèm theo
Thông tư số
66/2014/TT-BCA
ngày 16/12/2014

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Dự lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

(Huấn luyện lần đầu: Cấp lại:)

Kính gửi: (1)

Tên tôi là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/thường trú:

Số điện thoại:

Tôi xin đăng ký tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy do quý cơ quan tổ chức.

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định về tổ chức của lớp học./.

....., ngày tháng năm

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ quan chủ trì tổ chức lớp huấn luyện

4. Cấp đổi Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

a) Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy.

+ Tiến hành kiểm tra, đối chiếu hồ sơ huấn luyện nghiệp vụ PC&CC của cơ sở đã huấn luyện và Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC cũ.

+ Đề xuất đổi Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (*Mẫu số PC14 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an*).

- Danh sách trích ngang thông tin của các cá nhân có Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC cần đổi (*đối với các đơn vị, cơ sở*).

- Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC cũ cần đổi (bản chính).

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC nhưng bị hỏng

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị Đổi Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (*Mẫu số PC14 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Phải có tài liệu chứng minh đã được cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC trước đó và phải nộp lại giấy chứng nhận cũ đã bị hỏng.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC14
Ban hành kèm theo
Thông tư số
66/2014/TT-BCA ngày
16/12/2014

ĐƠN ĐĂNG KÝ
Dự lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy
(Huấn luyện lần đầu: Cấp lại:)

Kính gửi: (1)

Tên tôi là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc/thường trú:

Số điện thoại:

Tôi xin đăng ký tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy do quý cơ quan tổ chức.

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định về tổ chức của lớp học./.

....., ngày tháng năm

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ quan chủ trì tổ chức lớp huấn luyện

5. Thẩm duyệt thiết kế (TDTK) về phòng cháy, chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy.

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận TDTK về PC&CC.

+ Thẩm định chuyên môn.

+ Thẩm định về pháp lý.

+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì đề xuất lãnh đạo có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận TDTK về PC&CC.

+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị TDTK về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư/chủ phương tiện.

- Bản sao Văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư, chế tạo mới hoặc hoán cải phương tiện.

- Bản sao Dự toán tổng mức đầu tư phương tiện.

- Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật thể hiện giải pháp đảm bảo an toàn về PC&CC đối với tính chất hoạt động và đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của phương tiện; điều kiện ngăn cháy, chống cháy lan, thoát nạn, cứu người khi có cháy xảy ra; giải pháp đảm bảo an toàn về PC&CC đối với hệ thống điện, hệ thống nhiên liệu và động cơ; hệ thống báo cháy, chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác; hệ thống, thiết bị phát hiện và xử lý sự cố rò rỉ các chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ.

* **Số lượng:** 02 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PC&CC không thuộc đối tượng thực hiện thủ tục hành chính tại cấp Trung ương và những trường hợp theo ủy quyền của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận TDTK về PC&CC.

i) Phí, lệ phí:

- Mức thu phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy được xác định theo công thức sau:

Mức thu phí thẩm duyệt = Tổng mức đầu tư được phê duyệt x Tỷ lệ tính phí

Trong đó:

+ Tổng mức đầu tư được phê duyệt được xác định là tổng mức đầu tư chế tạo phương tiện (*tính toán trước thuế*).

+ Tỷ lệ tính phí được quy định tại Biểu mức tỷ lệ tính phí 2 kèm theo Thông tư số 258/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy.

- Trường hợp tổng mức đầu tư dự án có giá trị đầu tư nằm giữa các khoảng giá trị dự án ghi trên Biểu mức thu phí 2 kèm theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí được tính theo công thức sau:

$$N_{it} = N_{ib} - \left\{ \frac{N_{ib} - N_{ia}}{G_{ia} - G_{ib}} \right\} \times (G_{it} - G_{ib})$$

Trong đó:

+ N_{it} là phí TDTK của dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (đơn vị tính: %).

+ G_{it} là quy mô giá trị của dự án thứ i cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án).

+ G_{ia} là quy mô giá trị cận trên quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án).

+ G_{ib} là quy mô giá trị cận dưới quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án).

+ N_{ia} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %).

+ N_{ib} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ib} (đơn vị tính: %).

- Mức thu phí thẩm duyệt phải nộp đối với một dự án được xác định theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC, mức tối thiểu là 500.000 đồng/dự án và tối đa là 150.000.000 đồng/dự án.

- Đối với trường hợp phương tiện giao thông cơ giới được hoán cải thì mức phí thẩm duyệt được xác định theo giá trị tổng mức đầu tư hoán cải phương tiện giao thông cơ giới.

- Đối với trường hợp dự án đã thực hiện nộp phí TDTK cơ sở (TKCS) theo Thông tư 150/2014/TT-BTC và tiến hành TDTK kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công khi Thông tư 258/2016/TT-BTC có hiệu lực (ngày 01/01/2017) thì:

+ Mức thu phí thẩm duyệt = Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC - Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp.

+ Trường hợp Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp theo Thông tư 150/2014/TT-BTC lớn hơn Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí đối với dự án được xác định theo số tiền thẩm duyệt TKCS đã nộp mà không thực hiện hoàn trả lại số tiền chênh lệch.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: (nếu có)

- Các phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn PC&CC không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an hoặc do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an ủy quyền thẩm duyệt.

- Đơn vị tư vấn thiết kế phải đủ năng lực, tư cách pháp nhân theo quy định Điều 15, Điều 41 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

- Thông tư số 258/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy.

- Thông tư số 25/2018/TT-BCA, ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định trình tự TDTK, nghiệm thu về PC&CC của lực lượng Cảnh sát PC&CC.

6. Thẩm định thiết kế (TDTK) về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính Phủ

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ TDTK về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

*** TDTK về PC&CC đối với dự án thiết kế quy hoạch**

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.
- Thẩm định về pháp lý.
- Ban hành văn bản góp ý giải pháp về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế quy hoạch.

*** TDTK về PC&CC đối với Hồ sơ thiết kế cơ sở**

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.
- Thẩm định về pháp lý.
- Ban hành văn bản góp ý giải pháp về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế cơ sở.

*** TDTK về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công**

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.
- Thẩm định về pháp lý.
- + Nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì cấp Giấy chứng nhận TDTK về PC&CC.
- + Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.

*** TDTK về PC&CC đối với chấp thuận địa điểm xây dựng công trình**

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì đề xuất lãnh đạo đơn vị duyệt văn bản chấp thuận địa điểm về PC&CC đối với địa điểm xây dựng công trình.

+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tình kèm theo văn bản giải thích.

Trường hợp cần thiết (công trình nguy hiểm cháy, nổ cao, trọng điểm...) thì trao đổi với đơn vị chủ đầu tư thống nhất, tiến hành kiểm tra thực tế địa điểm xây dựng công trình.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tình trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tình - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tình Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

* **Đối với hồ sơ TDTK về PC&CC đối với dự án thiết kế quy hoạch**

- Văn bản đề nghị xem xét, cho ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy của cơ quan phê duyệt dự án hoặc của chủ đầu tư.

- Bản sao Dự toán tổng mức đầu tư của dự án thiết kế quy hoạch.

- Các tài liệu và bản vẽ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 thể hiện những nội dung yêu cầu về giải pháp phòng cháy và chữa cháy (*quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 12 Nghị định 79/2014/NĐ-CP*).

* **TDTK về PC&CC đối với Hồ sơ thiết kế cơ sở**

- Văn bản đề nghị xem xét, cho ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư.

- Bản sao Văn bản cho phép đầu tư của cấp có thẩm quyền.

- Bản sao Dự toán tổng mức đầu tư dự án, công trình.

- Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế cơ sở thể hiện những nội dung yêu cầu về giải pháp phòng cháy và chữa cháy (*quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 13 Nghị định 79/2014/NĐ-CP*).

*** TDTK về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công**

- Văn bản đề nghị TDTK về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư.
- Bản sao Văn bản chấp thuận quy hoạch của cấp có thẩm quyền.
- Bản sao Dự toán tổng mức đầu tư dự án, công trình.
- Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy (*quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 13 Nghị định 79/2014/NĐ-CP*).

*** TDTK về PC&CC đối với chấp thuận địa điểm xây dựng công trình**

- Văn bản đề nghị chấp thuận địa điểm xây dựng về PC&CC của chủ đầu tư.
- Bản sao Văn bản nêu rõ tính hợp pháp của khu đất dự kiến xây dựng công trình.
- Bản vẽ, tài liệu thể hiện rõ hiện trạng địa hình của khu đất có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy như bậc chịu lửa của công trình, khoảng cách từ công trình dự kiến xây dựng đến các công trình xung quanh, hướng gió, cao độ công trình.

*** Số lượng:** 02 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết:

*** TDTK về PC&CC đối với dự án thiết kế quy hoạch:** 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*** TDTK về PC&CC đối với Hồ sơ thiết kế cơ sở:**

- + 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A.
- + 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B, C.

*** TDTK về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công**

- + 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A.
- + 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B, C.

*** TDTK về PC&CC đối với chấp thuận địa điểm xây dựng công trình:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư các dự án, công trình quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP,

ngày 31/7/2014 của Chính phủ nhưng không thuộc đối tượng thực hiện thủ tục hành chính tại cấp Trung ương; và những dự án, công trình theo ủy quyền của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận TDTK về PC&CC và đóng dấu “**ĐÃ TDTK VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**” vào các bản vẽ hoặc văn bản trả lời về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối với thiết kế cơ sở, dự án thiết kế quy hoạch hoặc văn bản chấp thuận địa điểm xây dựng công trình.

i) Phí, lệ phí:

- Mức thu phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy được xác định theo công thức sau:

$$\text{Mức thu phí thẩm duyệt} = \text{Tổng mức đầu tư dự án} \times \text{Tỷ lệ tính phí}$$

Trong đó:

+ Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt được xác định theo quy định tại Nghị định 32/2015/NĐ-CP trừ chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư, chi phí sử dụng đất (*tính toán trước thuế*).

+ Tỷ lệ tính phí được quy định tại các Biểu mức tỷ lệ tính phí 1 kèm theo Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy.

- Trường hợp tổng mức đầu tư dự án có giá trị đầu tư nằm giữa các khoảng giá trị dự án ghi trên Biểu mức thu phí 1 kèm theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí được tính theo công thức sau:

$$N_{it} = N_{ib} - \frac{N - N_{ia}}{G_{ia} - G_{ib}} \times (G_{it} - G_{ib})$$

Trong đó:

+ N_{it} là phí TDTK của dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (*đơn vị tính: %*).

+ G_{it} là quy mô giá trị của dự án thứ i cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án).

+ G_{ia} là quy mô giá trị cận trên quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án).

+ G_{ib} là quy mô giá trị cận dưới quy mô giá trị cần tính phí TDTK (đơn vị tính: giá trị dự án).

+ N_{ia} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %).

+ N_{ib} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ib} (đơn vị tính: %).

- Mức thu phí thẩm duyệt phải nộp đối với một dự án được xác định theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC, mức tối thiểu là 500.000 đồng/dự án và tối đa là 150.000.000 đồng/dự án.

- Đối với trường hợp cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng công trình, hạng mục công trình thì mức phí thẩm duyệt được xác định theo giá trị tổng mức đầu tư cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng công trình, hạng mục công trình, thiết kế xây dựng mới hạng mục công trình.

- Đối với trường hợp dự án đã thực hiện nộp phí TDTK cơ sở (TKCS) theo Thông tư 150/2014/TT-BTC và tiến hành TDTK kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công khi Thông tư 258/2016/TT-BTC có hiệu lực (ngày 01/01/2017) thì:

+ Mức thu phí thẩm duyệt = Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC - Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp.

+ Trường hợp Phí thẩm duyệt TKCS đã nộp theo Thông tư 150/2014/TT-BTC lớn hơn Phí thẩm duyệt được xác định theo Thông tư 258/2016/TT-BTC thì mức thu phí đối với dự án được xác định theo số tiền thẩm duyệt TKCS đã nộp mà không thực hiện hoàn trả lại số tiền chênh lệch.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: (nếu có)

- Hồ sơ để TDTK về PC&CC gồm 02 bộ phải có xác nhận của Chủ đầu tư, nếu hồ sơ bằng tiếng nước ngoài thì có bản dịch ra tiếng Việt kèm theo.

- Đơn vị tư vấn thiết kế công trình phải đủ năng lực, tư cách pháp nhân theo quy định tại Điều 15, Điều 41 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/2001/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001;

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

- Thông tư số 258/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí TDTK về phòng cháy và chữa cháy.

- Thông tư số 25/2018/TT-BCA, ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định trình tự TDTK, nghiệm thu về PC&CC của lực lượng Cảnh sát PC&CC.

7. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

a. Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

+ Thẩm định về pháp lý.

+ Trao đổi, thống nhất với tổ chức, cá nhân và tổ chức kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện đảm bảo cho hoạt động kinh doanh tại doanh nghiệp. Sau khi kiểm tra, sẽ lập biên bản kiểm tra các điều kiện về địa điểm hoạt động, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở (*theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP*). Trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định, sẽ cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC; trường hợp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định, sẽ trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC (Mẫu số PC21 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an).

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của doanh nghiệp, cơ sở.

- Danh sách cá nhân có chứng chỉ về PC&CC phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ PC&CC của doanh nghiệp, cơ sở; có kèm theo bản sao chứng chỉ và bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của từng cá nhân.

- Bản sao Văn bằng chứng nhận về trình độ chuyên môn cá nhân.

- Văn bản chứng minh về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh.

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế kinh doanh dịch vụ PC&CC và những trường hợp do Cục trưởng Cục Cảnh sát PC&CC và CNCH ủy quyền trừ các doanh nghiệp, cơ sở thuộc các Bộ, ngành ở Trung ương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC (Mẫu số PC21 – Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ Công an).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy phải đảm bảo các điều kiện pháp nhân về PC&CC theo quy định của pháp luật.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC21
Ban hành kèm theo
Thông tư số
66/2014/TT-BCA ngày
16/12/2014

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI, ĐỔI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH
DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Kính gửi:

Tôi là:

Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu số: do: cấp ngày .../.../....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

là đại diện cho

Địa chỉ

Điện thoại Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số: ngày tháng năm

Đăng ký kinh doanh số: ngày tháng năm, tại

Số tài khoản: tại ngân hàng

Đề nghị Quý cơ quan xem xét cấp/cấp lại/đổi "Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy" cho:

Địa chỉ:.....

Đề:(1)

Tôi cam kết thực hiện, bảo đảm và duy trì liên tục các điều kiện theo quy định như đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xác nhận; đồng thời, có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Quý cơ quan biết về những thay đổi có liên quan đến điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận.

....., ngày tháng năm

..... (2)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Ghi lĩnh vực hoạt động (Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định...); (2) Chức danh của người làm đơn.

8. Đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ Đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, sẽ cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC.

+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu, sẽ trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị Đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC (Mẫu số PC21 - Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA).

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, cơ sở sau khi thay đổi; Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC cũ; Danh sách cá nhân có chứng chỉ về PC&CC phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ PC&CC của doanh nghiệp, cơ sở; có kèm theo bản sao chứng chỉ và bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của từng cá nhân (*đối với trường hợp thay đổi ngành nghề kinh doanh*).

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế kinh doanh dịch vụ PC&CC và những trường hợp do Cục trưởng Cục Cảnh sát PC&CC và CNCH ủy quyền trừ các doanh nghiệp, cơ sở thuộc các Bộ, ngành ở Trung ương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị Đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC (*Mẫu số PC21 - Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở kinh doanh dịch vụ PC&CC đã được cơ quan Cảnh sát PC&CC&CNCH cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC nhưng bị hỏng hoặc thay đổi về tên gọi, người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật, thay đổi địa điểm, ngành nghề kinh doanh dịch vụ PC&CC.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC21
Ban hành kèm
theo Thông tư
số 66/2014/TT-
BCA ngày
16/12/2014

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI, ĐỔI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH
DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Kính gửi:

Tôi là:

Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu số: do: cấp ngày .../.../....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

là đại diện cho

Địa chỉ

Điện thoại Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số: ngày tháng năm

Đăng ký kinh doanh số: ngày tháng năm, tại

Số tài khoản: tại ngân hàng

Đề nghị Quý cơ quan xem xét cấp/cấp lại/đổi "Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy" cho:

Địa chỉ:.....

Đề:(1)

Tôi cam kết thực hiện, bảo đảm và duy trì liên tục các điều kiện theo quy định như đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xác nhận; đồng thời, có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Quý cơ quan biết về những thay đổi có liên quan đến điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận.

....., ngày tháng năm

..... (2)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Ghi lĩnh vực hoạt động (Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định...); (2) Chức danh của người làm đơn.

9. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, sẽ cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC.

+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu, sẽ trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC (Mẫu số PC21 - Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA).

- Bản sao tài liệu chứng minh cơ sở đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC trước đó.

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế kinh doanh dịch vụ PC&CC và những trường hợp do Cục trưởng Cục Cảnh sát PC&CC và CNCH ủy quyền trừ các doanh nghiệp, cơ sở thuộc các Bộ, ngành ở Trung ương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC (*Mẫu số PC21 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở kinh doanh dịch vụ PC&CC đã được cơ quan Cảnh sát PC&CC cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PC&CC nhưng bị mất.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC21
Ban hành kèm
theo Thông tư
số 66/2014/TT-
BCA ngày
16/12/2014

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI, ĐỔI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH
DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Kính gửi:

Tôi là:

Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu số: do: cấp ngày .../.../....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

là đại diện cho

Địa chỉ

Điện thoại Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số: ngày tháng năm

Đăng ký kinh doanh số: ngày tháng năm, tại

Số tài khoản: tại ngân hàng

Đề nghị Quý cơ quan xem xét cấp/cấp lại/đổi "Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy" cho:

Địa chỉ:.....

Đề:(1)

Tôi cam kết thực hiện, bảo đảm và duy trì liên tục các điều kiện theo quy định như đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xác nhận; đồng thời, có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Quý cơ quan biết về những thay đổi có liên quan đến điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận.

....., ngày tháng năm

..... (2)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Ghi lĩnh vực hoạt động (Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định...); (2) Chức danh của người làm đơn.

10. Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy .

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

- Trao đổi, thống nhất với tổ chức, cá nhân và tổ chức kiểm tra nghiệm thu về PC&CC đối với công trình, phương tiện giao thông cơ giới (Thời gian tổ chức kiểm tra nghiệm thu không quá 07 ngày làm việc).

- Thông qua biên bản kiểm tra nghiệm thu về PC&CC theo quy định:

+ Nếu kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, sẽ cấp Văn bản nghiệm thu về PC&CC

+ Nếu kết quả không đảm bảo yêu cầu, sẽ trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân:

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị nghiệm thu phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư.

- Bản sao Giấy chứng nhận TĐTK về PC&CC của cơ quan Cảnh sát PC&CC.

- Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PC&CC đã lắp đặt tại công trình, phương tiện giao thông cơ giới.

- Các biên bản thử nghiệm, nghiệm thu từng phần và nghiệm thu tổng thể các hạng mục, hệ thống PC&CC.

- Các bản vẽ hoàn công hệ thống PC&CC và các hạng mục liên quan đến PC&CC phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt.

- Tài liệu, quy trình hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng các thiết bị, hệ thống PC&CC của công trình, phương tiện giao thông cơ giới.

- Văn bản nghiệm thu hoàn thành hệ thống, thiết bị có liên quan về PC&CC.

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó gồm 07 ngày để tổ chức kiểm tra nghiệm thu về PC&CC và 07 ngày kể từ ngày thông qua biên bản kiểm tra nghiệm thu).

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư các dự án, công trình và chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PC&CC đã được Cảnh sát PC&CC tỉnh (cũ), Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế TDTK về PC&CC đối với hồ sơ thiết kế dự án, công trình.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Các dự án, công trình; phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy trước khi đưa vào sử dụng và đã được Phòng cảnh sát PC&CC&CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (hoặc Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh Thừa Thiên Huế trước đây) TDTK về phòng cháy và chữa cháy.

- Đơn vị thi công Hệ thống PC&CC phải đủ năng lực, tư cách pháp nhân theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/2003/QH13, ngày 22/11/2003 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

- Thông tư số 25/2018/TT-BCA, ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định trình tự TDTK, nghiệm thu về PC&CC của lực lượng Cảnh sát PC&CC.

11. Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở.

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

+ Nếu kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, sẽ phê duyệt Phương án chữa cháy của cơ sở.

+ Nếu kết quả không đảm bảo yêu cầu, sẽ trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân:

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Công Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Công Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở.

- Phương án chữa cháy của cơ sở theo mẫu PC11 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an.

* **Số lượng:** 02 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người đứng đầu cơ sở, cá nhân, tổ chức được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

h) Kết quả thực hiện TTHC: Phương án chữa cháy của cơ sở đã được phê duyệt.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Phương án chữa cháy của cơ sở theo mẫu PC11 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

12. Thông báo cam kết về việc đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và đối với cơ sở thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận Thông báo cam kết về việc đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và đối với cơ sở thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và lưu hồ sơ.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Thông báo về việc đảm bảo các điều kiện an toàn PC&CC (*Mẫu PC06 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

- Bản sao Văn bản nghiệm thu về PC&CC.

- Bản sao Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PC&CC.

- Bản sao Phương án chữa cháy của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới đã được phê duyệt.

- Bản sao Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC của lực lượng PC&CC cơ sở và người điều khiển phương tiện, người làm việc và phục vụ trên phương tiện.

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: Giải quyết ngay khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PC&CC và người đứng đầu cơ sở thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Các cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới được cơ quan Cảnh sát PC&CC&CNCH tiến hành quản lý nhà nước về PC&CC theo quy định pháp luật.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo về việc đảm bảo các điều kiện an toàn PC&CC (*Mẫu PC06 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

.....(1)..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2)..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số PC06
 Ban hành kèm theo
 Thông tư số
 66/2014/TT-BCA
 ngày 16/12/2014

Số:/TB

THÔNG BÁO
Về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy

Kính gửi:(3)

Tôi là:.....(4)

Chức vụ:.....

Số CMND/Hộ chiếu:, ngày cấp: nơi cấp:

Đại diện cho:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:

Cam kết đã bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy quy định tại (5)..... đối với (6), có các tài liệu gửi kèm như sau:

1.(7)

2. ...

Kể từ ngày tháng năm (8) chính thức đi vào hoạt động.

Tôi xin cam kết các nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm tổ chức duy trì liên tục các điều kiện trên, thông báo kịp thời cho Quý cơ quan biết về những thay đổi có liên quan đến các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu:

....., ngày tháng năm

..... (9).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có); (2) Tên cơ quan, tổ chức thực hiện thông báo; (3) Ghi tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy địa phương nơi quản lý cơ sở (phương tiện) tiếp nhận thông báo; (4) Người đứng đầu cơ sở/chủ phương tiện hoặc người được ủy quyền hợp pháp; (5) Ghi Điều 6 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 đối với cơ sở hoặc Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 đối với phương tiện giao thông cơ giới; (6) Ghi tên cơ sở (tên hoặc ký hiệu phương tiện giao thông) phải đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo cam kết; (7) Liệt kê các tài liệu gửi kèm theo; (8) Tên cơ sở (tên hoặc ký hiệu phương tiện giao thông cơ giới); (9) Chức danh người ký thông báo.

13. Cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

- Thông báo cho doanh nghiệp, cơ sở, cá nhân về kế hoạch kiểm tra các điều kiện về an toàn PC&CC đối với phương tiện vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định của pháp luật. Tiến hành kiểm tra, lập biên bản kiểm tra.

+ Nếu đạt yêu cầu, sẽ cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ.

+ Nếu kết quả không đảm bảo yêu cầu, sẽ trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ (*Mẫu số PC02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

- Đối với người điều khiển phương tiện, người làm việc, người phục vụ trên phương tiện vận chuyển:

+ Người điều khiển phương tiện: giấy phép điều khiển phương tiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (bản chính).

+ Người làm việc, người phục vụ trên phương tiện: giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PC&CC (bản chính).

- Đối với phương tiện: Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (bản sao công chứng); bản sao công chứng giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (*đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ*); bản sao công chứng Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (*đối với phương tiện thủy nội địa*); bản sao công chứng Giấy chứng nhận kiểm định bao bì, thùng, xi téc chứa chất, hàng nguy hiểm theo quy định của các Bộ, ngành (*nếu có*); hợp đồng vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ (*Mẫu số PC02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 27/2001/QH10, ngày 29/6/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về PC&CC.

- Luật số 40/20013/QH13, ngày 22/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2001.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC02
Ban hành kèm theo
Thông tư số
66/2014/TT-BCA
ngày 16/12/2014

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN CHẤT, HÀNG NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

Kính gửi:

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Quyết định thành lập doanh nghiệp số ngày ... tháng ... năm

Đăng ký kinh doanh số..... ngày tháng.... năm tại

Số tài khoản tại ngân hàng

Họ tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh:

CMND/Hộ chiếu số:..... do: cấp ngày...../...../.....

Hộ khẩu thường trú

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp “*Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ*” cho phương tiệnBKS/Ký hiệu: được vận chuyển loại chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ ghi tại trang

Tôi cam kết phương tiện vận chuyển này bảo đảm an toàn để tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

..., ngày... tháng... năm.....

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

14. Kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy

a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bước 2:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.

- **Bước 3:** Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm định phương tiện PC&CC.

Thẩm định hồ sơ:

- Thẩm định chuyên môn.

- Thẩm định về pháp lý.

* Đối với hồ sơ do tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm định:

- Trao đổi, thống nhất với tổ chức, cá nhân và tổ chức thực hiện kiểm định phương tiện PC&CC.

- Trường hợp lấy mẫu tại lô phương tiện đề nghị kiểm định hoặc phải tổ chức thử nghiệm trực tiếp tại nhà máy sản xuất: sẽ tiến hành tổ chức kiểm tra, thử nghiệm theo hệ thống đồng bộ tại công trình (*có biên bản kiểm định phương tiện PC&CC kèm theo*).

- Trường hợp hồ sơ đề nghị kiểm định cần kiểm tra, xác minh: thực hiện theo quy định pháp luật;

* Đối với hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định của các đơn vị được Bộ Công an cho phép thực hiện hoạt động kiểm định phương tiện PC&CC: Kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ.

- Nếu đạt yêu cầu, sẽ cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PC&CC.

- Nếu kết quả không đảm bảo yêu cầu, đề xuất lãnh đạo có thẩm quyền trả lại hồ sơ kèm theo văn bản hướng dẫn và nêu rõ lý do, nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

- **Bước 4:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - 01 Lê Lai, TP. Huế.

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:*** Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị kiểm định phương tiện PC&CC Đơn đề nghị kiểm định phương tiện PC&CC (mẫu PC1 - Phụ lục II của Thông tư số 66/2014/TT-BCA).

- Giấy chứng nhận xuất xưởng của phương tiện (đối với phương tiện sản xuất trong nước) hoặc giấy chứng nhận xuất xứ - CO (đối với phương tiện nhập khẩu).

- Giấy chứng nhận chất lượng - CQ của phương tiện (nếu có).

- Nếu mua bán qua nhiều đơn vị trung gian thì phải có tài liệu thể hiện chuyển giao giữa các đơn vị đó (bản chính).

- Các tài liệu kỹ thuật của phương tiện đề nghị kiểm định do nhà sản xuất và đơn vị đề nghị kiểm định cung cấp (trong đó: phải đóng dấu xác nhận của đơn vị đề nghị kiểm định và có đầy đủ các thông số kỹ thuật cần thiết).

- Mẫu phương tiện PC&CC: Số lượng lấy mẫu cụ thể như sau:

T	Số lượng phương tiện đề nghị kiểm định	Số lượng lấy mẫu
	Dưới 10	Lấy mẫu toàn bộ
	Từ 10 đến 260	10
	Từ 261 đến 400	13
	Từ 401 đến 640	20
	Từ 641 đến 1200	32
	Từ 1201 đến 3200	50
	Từ 3201 đến 10000	80
	Từ 10001 đến 35000	125
	Từ 35001 đến 150000	200
0	Từ 150001 đến 500000	315

1	Trên 500000	500
---	-------------	-----

Trường hợp mẫu phương tiện PC&CC đề nghị kiểm định có kích thước, khối lượng công kênh, hoặc phương tiện PC&CC đã lắp đặt theo hệ thống đồng bộ tại công trình đòi hỏi phải kiểm định thực tế tại công trình hoặc kho, bãi, xưởng sản xuất không thể gửi trực tiếp đến Phòng Cảnh sát PC&CC&CNCH Công an tỉnh Thừa Thiên Huế thì việc lấy mẫu và thử nghiệm trực tiếp tại nơi sản xuất, nhập khẩu hoặc công trình.

* **Số lượng:** 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết:

- Hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm định: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Hồ sơ đề nghị của đơn vị được Bộ Công an cho phép thực hiện kiểm định đối với phương tiện PC&CC quy định tại Điểm c, Khoản 5, Điều 18 Thông tư số 66/2014/TT-BCA: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Phương tiện PC&CC quy định tại các Mục 2, 7, 8 và 9 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 79/2014/NĐ-CP; các loại máy bơm chữa cháy và các loại phương tiện PC&CC do Cục C07 có văn bản ủy quyền kiểm định, lắp đặt cho các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Cảnh sát PC&CC và CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận Kiểm định Phương tiện PC&CC và “**TEM KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PC&CC**”

i) Phí, lệ phí:

- Phí kiểm định phương tiện PC&CC được quy định tại Thông tư số 227/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 và Thông tư số 112/2017/TT-BTC, ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.

+ Phí kiểm định xe chữa cháy thông thường, xe chữa cháy đặc biệt, máy bay chữa cháy, tàu, xuồng chữa cháy, xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy: 1.300.000 đồng/xe;

- + Phí kiểm định vòi chữa cháy: 200.000 đồng/cuộn;
 - + Phí kiểm định máy bơm chữa cháy: 400.000 đồng/cái;
 - + Phí kiểm định chất bột, chất tạo bột chữa cháy: 400.000 đồng/kg;
 - + Phí kiểm định quần áo chữa cháy: 400.000 đồng/bộ;
 - + Phí kiểm định đầu báo cháy, đầu báo dò khí, nút ấn báo cháy, chuông báo cháy, đèn báo cháy, đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố các loại: 300.000 đồng/cái;
 - + Phí kiểm định tủ điều khiển bơm chữa cháy: 300.000 đồng/bộ;
 - Phí tem kiểm định phương tiện PC&CC: Căn cứ công văn số 649/C07-P1 ngày 05/4/2019 của Cục Cảnh sát PC&CC&CNCH – Bộ Công an về việc thông báo một số nội dung về tem kiểm định phương tiện PC&CC, cụ thể:
 - + Tem A: 2.698 đ/tem (*hai nghìn sáu trăm chín tám đồng*).
 - + Tem B: 1.572 đ/tem (*một nghìn năm trăm bảy hai đồng*).
 - + Tem C: 945 đ/tem (*chín trăm bốn lăm đồng*).
- (Mức phí trên chưa bao gồm chi phí hóa đơn 2%).

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị kiểm định phương tiện PC&CC (*mẫu PC17 Phụ lục II của Thông tư số 66/2014/TT-BCA*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật PC&CC năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC năm 2013.

- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.

- Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014 của Bộ Công an Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 Quy định chi tiết một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC; Thông tư số 36/2018/TT-BCA, ngày 05/12/2018 của Bộ Công an về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 66/2014/TT-BCA.

- Thông tư số 227/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy; Thông tư số 112/2017/TT-BTC, ngày 20/10/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 227/2016/TT-BTC.

BIỂU PHÍ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY*Ban hành kèm theo Thông tư số 227/2016/TT-BTC Ngày 11/11/2016 của**Bộ trưởng Bộ Tài chính*

Stt	Danh mục	Đơn vị	Mức thu (đồng)
A	Kiểm định phương tiện mẫu		
I	Kiểm định phương tiện chữa cháy cơ giới		
1	Xe chữa cháy thông thường, xe chữa cháy đặc biệt, máy bay chữa cháy, tàu, xuồng chữa cháy, xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy	Xe	1.300.000
2	Máy bơm chữa cháy	Cái	400.000
II	Kiểm định phương tiện chữa cháy thông dụng		
1	Vòi chữa cháy	Cuộn	200.000
2	Lăng chữa cháy, ống hút chữa cháy	Cái	100.000
3	Đầu nối, hai chạc, ba chạc, ezectơ, giỏ lọc, trụ nước, cột nước, họng nước chữa cháy	Cái	300.000
4	Thang chữa cháy	Cái	300.000
5	Bình chữa cháy	Cái	450.000
III	Kiểm định các chất chữa cháy		
1	Chất bột, chất tạo bọt chữa cháy	Kg	400.000
2	Dung dịch gốc nước chữa cháy	Lít	400.000
IV	Kiểm định vật liệu và chất chống cháy		
1	Sơn chống cháy, chất ngấm tẩm chống cháy	Kg	800.000
2	Cửa chống cháy	Bộ	700.000
3	Vật liệu chống cháy	m ²	700.000
4	Van chặn lửa và các thiết bị ngăn lửa	Cái	400.000
V	Kiểm định trang phục, thiết bị bảo hộ cá nhân		
1	Quần áo chữa cháy	Bộ	400.000
2	Mũ, ủng, găng tay chữa cháy	Cái	200.000
3	Mặt nạ phòng độc	Bộ	600.000
VI	Kiểm định phương tiện cứu nạn, cứu hộ		
1	Phương tiện cứu người	Bộ	500.000
2	Phương tiện, dụng cụ phá dỡ	Bộ	200.000
VII	Kiểm định hệ thống báo cháy tự động, bán tự động		
1	Tủ trung tâm báo cháy	Bộ	300.000

2	Đầu báo cháy, đầu báo dò khí, nút ấn báo cháy, chuông báo cháy, đèn báo cháy, đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố các loại	Cái	300.000
VIII	Kiểm định hệ thống chữa cháy tự động, bán tự động bằng nước, bột		
1	Đầu phun Sprinkler/Drencher, van báo động, van giám sát, công tắc áp lực, công tắc dòng chảy	Cái	400.000
2	Tủ điều khiển bom chữa cháy	Bộ	300.000
IX	Kiểm định hệ thống chữa cháy bằng khí, bột		
1	Đầu phun khí, bột chữa cháy, van chọn khu vực, công tắc áp lực, tủ điều khiển xả khí, bột chữa cháy, nút ấn, chuông, đèn báo xả khí, bột chữa cháy	Cái	400.000
2	Bình, chai chứa khí, bột	Bộ	400.000
B	Kiểm định phương tiện lưu thông	10% kiểm định phương tiện mẫu	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC17
Ban hành kèm
theo Thông tư số
66/2014/TT-BCA
ngày 16/12/2014

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy

Kính gửi:

Tên tổ chức/cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Đăng ký kinh doanh số ngày tháng năm tại

Họ tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh:

Số CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày/...../

Đề nghị Quý cơ quan kiểm định và cấp “Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy” cho phương tiện/lô phương tiện ghi tại bảng thống kê kèm theo./.

....., ngày tháng năm

.....(1).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Chức danh của người làm đơn.

BẢNG THỐNG KÊ

Phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định

(Kèm theo đơn đề nghị của, ngày ... tháng ... năm ...)

Số TT	Tên, số hiệu, quy cách phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú



